

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST  
Ngày: 08/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh

*Thẩm phán:* Ông Trần Anh Khoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Mỹ Châu

Ông Mai Gia Cát

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Hồng Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:** Ông Trương Quang Thu - Kiểm sát viên.

Trong hai ngày 07 và 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 và Thông báo bổ sung người tham gia tố tụng số: 22/TB-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

**Bùi Thanh P**, sinh năm: 1985 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn XD, xã VH, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Bùi Duy C, sinh năm: 1962 và bà Lê Thị Kim T, sinh năm: 1964; vợ: Nguyễn Thị Kim M, sinh năm: 1987; có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm: 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/8/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh P:* Luật sư **Hoàng Thị K** – Công ty Luật TNHH NT, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa và Luật sư **Lê Thị CD** – Công ty Luật TNHH một thành viên ĐT và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; các Luật sư đều có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà **Nguyễn Thị Kim M**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn QH2, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

1/ Ông **Bùi Thành Ng**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

2/ Ông **Tô Văn S**, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn XT 1, xã VH, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm: 1976; nơi cư trú: T 5, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

4/ Ông **Nguyễn T1**, sinh năm: 1949; nơi cư trú: Thôn Quảng Hội 2, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

5/ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Thôn PH 1, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong những lần ăn nhậu trước đây, Nguyễn Ngọc D (anh vợ của Bùi Thanh P) thường gây sự chửi P nên giữa hai người đã có mâu thuẫn với nhau. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/6/2022, P, D, Nguyễn Văn Th, Bùi Thành Ng, Nguyễn Văn B và Tô Văn S cùng nhau ăn uống tại nhà của ông Nguyễn T1 (cha ruột của D, cha vợ của P) thuộc thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, do tranh nhau hát karaoke khi ăn uống nên D chửi và đòi đánh nhau với P thì được mọi người can ngăn. Sau đó, chị Nguyễn Thị Kim M (vợ của P) đưa P về nhà. Khi ra khỏi nhà ông T1, P chửi D và nói: “Tui làm gì mà ông đòi đánh tui, ông coi chừng tui đó”. Nghe vậy, D chạy đuổi theo P đến trước cửa nhà của P thì P đóng cửa. D dùng tay gõ vào cửa thì P chạy xuống bếp nhà của mình lấy 01 con dao dài 82,5cm mũi nhọn, mở cửa chạy ra sân. Thấy vậy, anh Bùi Thành Ng đến can ngăn, đẩy P ra, nhưng P cầm dao bằng tay phải luồn qua người anh Ng đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của anh D rồi vứt dao xuống đất. Thấy D bị đâm nên chị M chạy đến nhặt con dao do P vứt (sau đó mang nộp cho cơ quan Công an) và những người có mặt ở đó đưa D đến Bệnh viện huyện VN và sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh KH cấp cứu, điều trị. Ngày 16/6/2022, D được xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 318/TgT-TTPY ngày 22/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Nguyễn Ngọc D:

- Vùng ngực trái có 01 vết sẹo kích thước (2,5 x 0,2) cm.

- Đường giữa ngực có 01 vết sẹo kích thước (19 x 0,2) cm.
- Vết thương thành tim.
- Thủng màng ngoài tim.
- Tổn thương màng phổi hai bên.

Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc D là 46%.

Vật chứng vụ án: 01 con dao dài 82,5cm, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc, mũi nhọn, cán bằng gỗ được cuốn băng keo đen.

Tại Cáo trạng số: 127/CT-VKSKH-P1 ngày 22 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Bùi Thanh P về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Áp dụng Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Ngọc D và người làm chứng Tô Văn S vì bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

+ Về nội dung: Xét xử bị cáo Bùi Thanh P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; không chấp nhận quan điểm bào chữa của các Luật sư về việc đề nghị xét xử bị cáo Bùi Thanh P về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, vì: Những mâu thuẫn giữa bị hại và bị cáo trong vụ án mà các Luật sư đề cập chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt, đã được những người thân của cả bị cáo và bị hại can ngăn nhưng bị cáo vẫn dùng hung khí nguy hiểm (dao) đâm vào vùng trọng yếu (vùng ngực trái) trên cơ thể bị hại là phạm tội có tính chất côn đồ.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời; bị hại không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội chưa đạt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng các Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo qui định; xử phạt bị cáo Bùi Thanh P mức án từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 05/8/2022.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 82,5cm có tình trạng theo Biên bản giao, nhận tài liệu, đồ vật ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa vì là vật không có giá trị sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo Bùi Thanh P phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại nên không xét.

+ Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thanh P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định.

- Luật sư Hoàng Thị K và Luật sư Lê Thị CD: Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đưa bị cáo Bùi Thanh P ra xét xử về tội "Giết người" là đúng, nhưng truy tố, đưa ra xét xử bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là không phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, vì: Trong vụ án, bị hại Nguyễn Ngọc D đã có lỗi, chửi bị cáo trong những lần say xỉn trước đó và hôm xảy ra vụ án bị hại lại tiếp tục chửi bị cáo và khi bị cáo đã về bị hại còn đuổi theo, giật cửa nhà của bị cáo nên hành vi phạm tội của bị cáo không có tính chất côn đồ.

Bị cáo là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Mặt khác, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo: Tôi đồng ý lời bào chữa của Luật sư Hoàng Thị K và Luật sư Lê Thị CD, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim M không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền mà bà đã hỗ trợ cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Ngọc D và người làm chứng Tô Văn S vắng mặt. Xét thấy: Bị hại Nguyễn Ngọc D đã có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng Tô Văn S vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án đã có lời khai của Tô Văn S nên Hội đồng xét xử quyết định phiên tòa được tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đề cập. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng hơn 17 giờ ngày 03/6/2022 trong sân nhà của mình tại thôn QH 2, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa khi cãi nhau với Nguyễn Ngọc D liên quan đến việc nhậu và hát karaoke tại nhà của ông Nguyễn T1 ở cùng thôn vào thời điểm liền kề trước thời điểm phạm tội, bị cáo Bùi Thanh P đã có hành vi dùng một con dao dài 82,5cm, mũi nhọn, bằng kim loại đâm một nhát trúng vào ngực trái của Nguyễn Ngọc D gây tổn thương cơ thể 46%, vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Trong phần tranh luận, các Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh P và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm khác nhau về khoản của điều luật của tội “Giết người” cần xét xử đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa cũng như cáo trạng tuy có đề cập đến việc giữa bị cáo và bị hại trước đó đã có mâu thuẫn, nhưng ngoài lời khai ra không ai đưa ra được tài liệu liên quan đến sự việc này và tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập cũng không thể hiện có vụ việc mâu thuẫn; liền kề trước thời điểm xảy ra vụ án, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đều chỉ thể hiện: Giữa bị cáo và bị hại có cãi nhau từ việc tranh hát karaoke khi nhậu ở nhà ông Nguyễn T1 (cha vợ bị cáo, cha ruột bị hại); khi bị cáo bỏ về nhà của mình bị hại tuy có chạy đuổi theo, có gõ cửa nhà bị cáo, nhưng khi chạy theo, bị hại không mang theo hung khí gì và sự việc đã được mọi người can ngăn nên có cơ sở để xác định những mâu thuẫn này là mâu thuẫn nhỏ. Để giải quyết mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại là phạm tội “Giết người” có tính chất côn đồ. Do đó, quan điểm của các Luật sư bào chữa cho Bùi Thanh P cho rằng bị cáo chỉ phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở; quan điểm của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị xét xử bị cáo Bùi Thanh P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thanh P là đặc biệt nguy hiểm, có tính chất côn đồ, xem thường tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là nhân dân lao động; chưa có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt; phạm tội chưa đạt; tỉ lệ thương tật của bị hại không quá nặng; quá trình điều tra, giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt, không yêu cầu bồi thường tiếp; trong vụ án bị hại cũng có lỗi nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo và áp dụng thêm Điều 54, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

**[3] Về trách nhiệm dân sự:**

[3.1] Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Ngọc D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe do bị bị cáo xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim M không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền mà bà đã hỗ trợ cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 82,5cm có tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa vì là vật không có giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 57 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Thanh P;

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh P 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 05 tháng 8 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Không xem xét giải quyết yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của bị hại Nguyễn Ngọc D đối với bị cáo Bùi Thanh P vì bị hại không yêu cầu.

- Không xem xét giải quyết yêu cầu hoàn trả số tiền đã hỗ trợ cùng bị cáo bồi thường cho bị hại của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim M đối với bị cáo vì bà M không yêu cầu.

3. Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 82,5cm có tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Thanh P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án (ngày 08 tháng 02 năm 2023); Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I –TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; đương sự;Luật sư;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô My Châu - Mai Gia Cát    Trần Anh Khoa

Nguyễn Anh

Nguyễn Thị Thu Huyền



***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT I –TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Khánh Hòa;
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh**